



GIỚI THIỆU

**PHẦN MỀM QUẢN TRỊ TỔNG THỂ
DOANH NGHIỆP KINH DOANH GARA
SIS ERP 8.0. GARA**

Chuyên ngành quản lý gara

CÔNG TY CỔ PHẦN S.I.S VIỆT NAM



MỤC LỤC

PHẦN 01.....	6
Hạch toán & Quản lý đặc thù của ngành	6
trên phần mềm SIS ERP 8.0 - Gara	6
I. GIAO DIỆN TỔNG THỂ GIẢI PHÁP SIS ERP 8.0 - GARA.....	6
II. QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỊCH VỤ GARA ÔTÔ TRÊN PHẦN MỀM.....	7
III. DANH MỤC TRÊN PHẦN MỀM.....	16
IV. HỆ THỐNG BÁO CÁO QUẢN TRỊ ĐẶC THÙ	18
1. Quản lý theo khách hàng:	18
2. Quản lý theo cán bộ kỹ thuật thực hiện:	18
3. Quản lý biên bản kiểm tra xe:	19
4. Quản lý phiếu báo giá:	19
5. Quản lý hợp đồng sửa chữa:.....	20
6. Quản lý lệnh sửa chữa:	20
7. Quản lý bảo dưỡng, bảo hành:	21
8. Quản lý lịch sử sửa chữa:.....	21
9. Quản lý chăm sóc khách hàng tự động :	22
PHẦN 02.....	23
Kế toán quản trị.....	23
trên phần mềm SIS ERP 8.0 - Gara	23
I. KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN	23
II. PHÂN HỆ BÁN HÀNG VÀ CÔNG NỢ PHẢI THU	23
III. PHÂN HỆ MUA HÀNG VÀ CÔNG NỢ PHẢI TRẢ	24
IV. QUẢN LÝ KHO, HÀNG HOÁ VẬT TƯ	25
V. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH & CÔNG CỤ DỤNG CỤ	26
VI. KẾ TOÁN CHI PHÍ & GIÁ THÀNH SẢN PHẨM	26
VII. PHÂN HỆ BÁO CÁO THUẾ.....	27
VIII. PHÂN HỆ KẾ TOÁN TỔNG HỢP & BÁO CÁO TÀI CHÍNH	28
IX. QUẢN TRỊ HỆ THỐNG.....	28
PHẦN 03.....	30



PHƯƠNG PHÁP & QUY TRÌNH	30
DỊCH VỤ BẢO HÀNH SẢN PHẨM	30
SIS ERP 8.0 - GARA.....	30
1. Nội dung thực hiện nghiệp vụ Bảo hành, bảo trì sản phẩm	30
2. Quy trình thực hiện nghiệp vụ Bảo hành, bảo trì sản phẩm	32
3. Phương thức thực hiện Bảo hành, bảo trì sản phẩm.....	34
4. Thời gian thực hiện Bảo hành, bảo trì sản phẩm	34
5. Quy định trách nhiệm thực hiện Bảo hành, bảo trì sản phẩm.....	34
6. Thông tin thực hiện dịch vụ Bảo hành, bảo trì sản phẩm	35
7. Nâng cấp sản phẩm.....	36
LIÊN HỆ CÔNG TY CP S.I.S VIỆT NAM	

ALL FOR CUSTOMER!



GIẢI PHÁP

PHẦN MỀM KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHUYÊN NGÀNH

Gara

Hiện nay, trên thị trường các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ Gara ô tô không dễ tìm cho mình một giải pháp quản lý mang tính chất tổng thể từ quản lý dịch vụ gara đến kế toán tài chính, quản trị. Hầu hết các phần mềm hiện có là các giải pháp rời rạc từ các nhà cung cấp khác nhau. Điều này gây ra nhiều bất cập trong quản lý:

- Thông tin không tập trung, phân tán
- Dữ liệu không thống nhất giữa các bộ phận Dịch vụ gara - Kế toán - Kho...
- Không có tính kế thừa thông tin giữa các bộ phận, thông tin phải thực hiện nhiều lần lặp đi lặp lại
- Thông tin chậm và thiếu, khó có thể phục vụ quản lý điều hành doanh nghiệp
- Thiếu chuyên nghiệp, tăng chi phí, tăng nhân sự trong quản lý
- ...

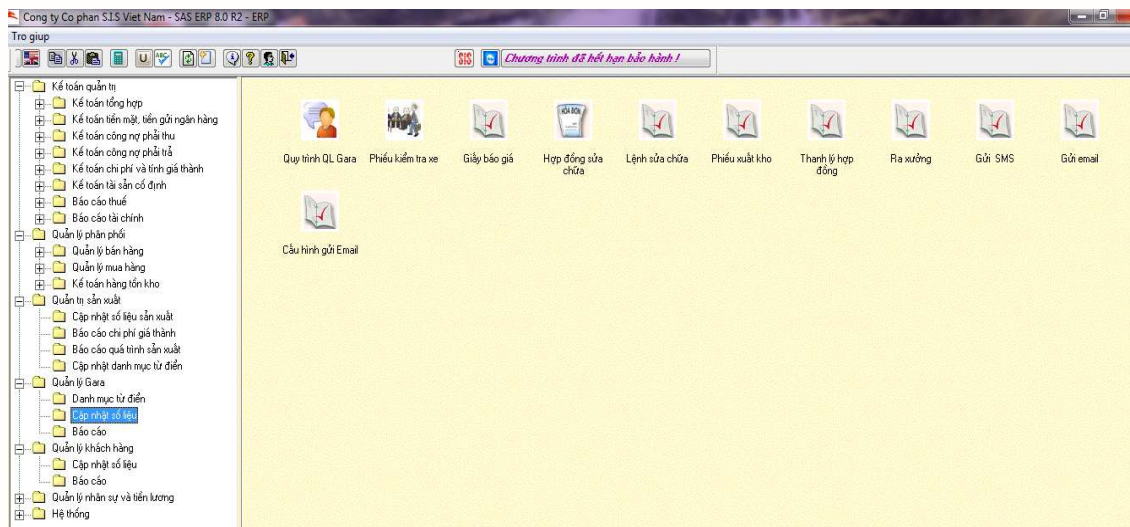
Sau khi triển khai thành công tại các DN hoạt động trong lĩnh vực Gara, SIS Việt Nam đã phát triển và hoàn chỉnh giải pháp phần mềm quản trị **SIS ERP 8.0 - Gara**.

SIS ERP 8.0 - Gara - Ưu điểm vượt trội:

- Tích hợp quản lý dịch vụ gara và kế toán quản trị thành một hệ thống phần mềm duy nhất
- Phần mềm có khả năng tích hợp các mô-đun liên quan khác trong quản lý như: Nhân sự - tiền lương, Quản lý thu mua, ...
- Phần mềm có khả năng chạy Online qua đường truyền Internet
- Phần mềm quản lý dịch vụ gara hoàn chỉnh, chuyên nghiệp, khoa học, tiện ích theo quy trình từ khi nhận xe, khám xe đến khi hoàn tất dịch vụ và chăm sóc khách hàng sau bán hàng
- Hệ thống cảnh báo nhắc nhở trong quá trình chăm sóc khách hàng, bảo hành, bảo dưỡng phụ tùng...
- Mô-đun kế toán quản trị, kế toán thuế đáp ứng yêu cầu hạch toán kế toán với các Mô-đun: Tổng hợp, Bán hàng & công nợ phải thu, Mua hàng và công nợ phải trả, Quản lý kho, Quản lý chi phí – giá thành, Quản lý TSCĐ-CCDC, Quản lý thu – chi, Quản lý hệ thống, Kế toán thuế và BCTC... Cập nhật thông tư, quyết định mới nhất của BTC
- Phần mềm cung cấp đầy đủ, chính xác, kịp thời các thông tin quản lý, điều hành liên quan trong doanh nghiệp.
- Phần mềm giúp DN tiết kiệm thời gian, tiết kiệm nhân lực, tiết kiệm chi phí



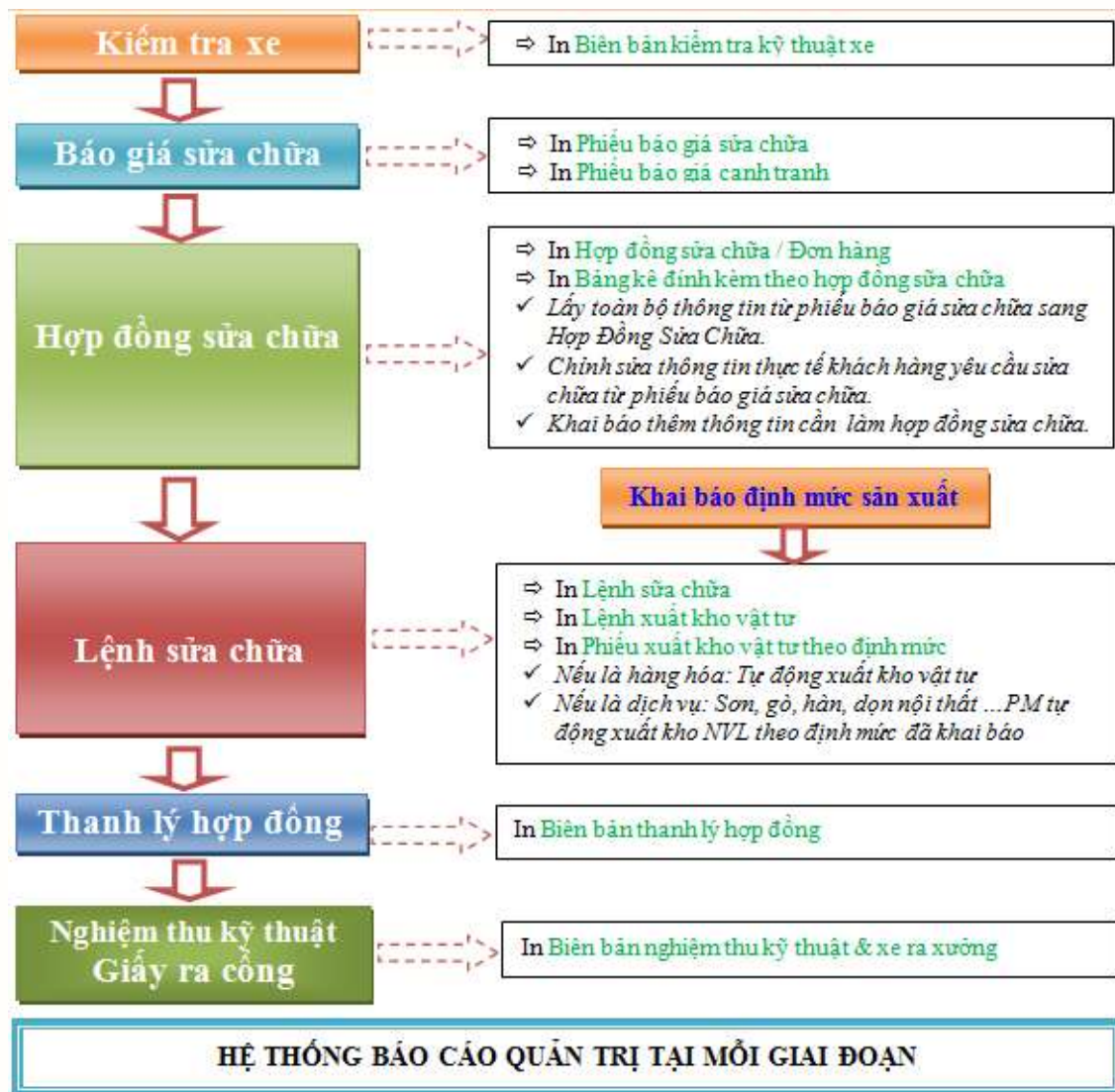
- Phần mềm giúp các bộ phận trong DN (Quản lý, Kế toán, Kho, Dịch vụ gara...) có thông tin thông suốt, đồng bộ, kế thừa lẫn nhau.
- ...



PHẦN 01

Hạch toán & Quản lý đặc thù của ngành trên phần mềm SIS ERP 8.0 - Gara

I. GIAO DIỆN TỔNG THỂ GIẢI PHÁP SIS ERP 8.0 - GARA

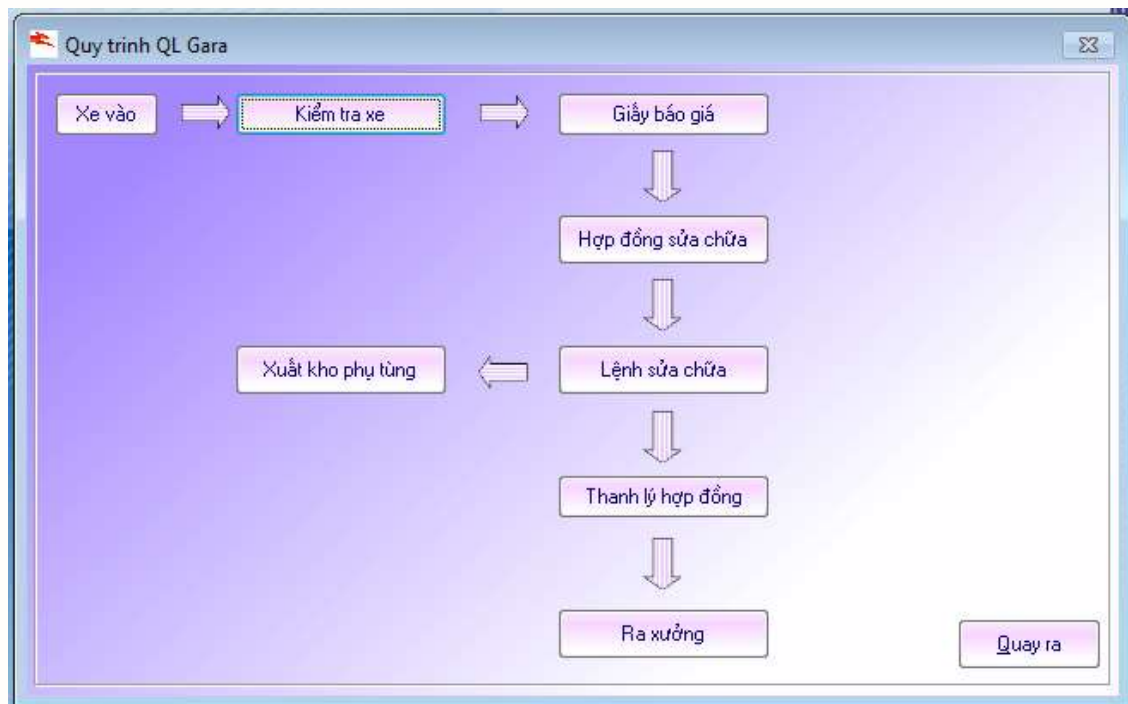


Các giai đoạn trong toàn bộ quy trình được kết nối hữu cơ với nhau và có tính chất kế thừa thông tin tự động từ giai đoạn trước sang giai đoạn sau

Thông tin, dữ liệu của phân hệ quản lý dịch vụ Gara sẽ được tích hợp với mô-đun kế toán quản trị trong hệ thống phần mềm để thông tin thông suốt



II. QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỊCH VỤ GARA Ô TÔ TRÊN PHẦN MỀM



- Quản lý quy trình dịch vụ gara trên phần mềm
- Quản lý từ khi xe vào đến giai đoạn cuối cùng khi xe ra xưởng
- Quản lý thông tin xe vào xưởng, thông tin kỹ thuật liên quan đến khám xe, quản lý báo giá, hợp đồng sửa chữa, lệnh sửa chữa, xuất kho phụ tùng vật tư, thanh lý hợp đồng sửa chữa...
- Thông tin hoàn toàn luân chuyển tự động từ giai đoạn nhận xe đến giai đoạn bàn giao xe ra xưởng
- Tìm kiếm, tra cứu, truy xuất báo cáo quản lý mỗi giai đoạn và cả quy trình dịch vụ phục vụ điều hành, sản xuất kinh doanh



1. Quản lý xe vào Gara

Xe vào, F3-Sua, F4-Them, F6-Doi ma, F8-Xoa, ^F/G-Tim, Esc-Quay ra

Biển số	Số máy	Số khung	Năm SX	Loại xe	Đời xe	Màu sắc	Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 3	Date2	Time2
29T1-32066	0213918248327473277324	81231728464663246234	2013	MA						01/06/2017	16:45:34
31A-1234	182483274732									15/06/2017	15:16:27
80A-4567	dsdsdsds									19/06/2017	09:46:01
80B - 4617	123987398123									09/06/2017	22:15:15
80B-6886	021391824832									12/06/2017	11:20:08
80B-7890	021391824832									15/06/2017	15:22:31

Sua td

Biển số xe: 29T1-32066

Số máy: 0213918248327473277324

Số khung: 81231728464663246234

Đời xe: Đời 2010

Loại xe: MA

Năm sản xuất: 2010

Màu xe: Đen trắ

Khách hàng: KH0006

Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công A

Nhóm 1:

Nhóm 2:

Nhóm 3:

Trạng thái: 1- Có, 0 - Không sử dụng

2. Kiểm tra xe/Khám xe

Kiểm tra xe

Biển số: 80B-6886 0213918248327473277324 Số phiếu: KT04

Mã khách: KH0006 Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công An - A77 Ngày kiểm tra: 31/05/2017

Địa chỉ: 40 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội MST: Giờ vào: 11:20

Đại diện 1: Anh A Chức vụ 1: GD Km vào: 2 000 000,00

Diễn giải: ABC

Kỹ thuật viên: NVA Nguyễn Văn A -CB Kỹ thuật -091261235321

Nội dung: Khai báo đại diện F4-Thêm dòng mới, F8-Xóa dòng, Ctrl+Tab-Ra khỏi chi tiết hạch toán

Mã phụ tùng	Tên phụ tùng	Đvt	Vụ việc	Số lượng	Tình trạng	PP xử lý	Ghi chú
HTP01	Hệ Thống PHanh	Xe		1,00	Ban	Bảo Dưỡng	
TD01	Thay Dầu	Xe		1,00	ban	GGGG	
LDM1	Lọc Dầu Máy	xe		1,00	Bản	Bảo Dưỡng	

Số lượng:

Trạng thái: Lưu các số

ABC Tên phụ tùng DIEPNX-PC # diepnx 20/06/2017



BIÊN BẢN KIỂM TRA KỸ THUẬT XE Ô TÔ VÀO XƯỜNG

Hôm nay ngày 31 / 5 / 2017 tại Gara Đức Lợi 233 Lê Duẩn - Hà Nội chúng tôi gồm có:

1. Bên A: Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công An - A77

Ông: Anh A	Chức vụ: GD
Ông: Anh B	Chức vụ: P GGD
Ông: Co B	Chức vụ: Phong KT
Ông:	Chức vụ:

2. Bên B: Công ty TNHH TM&DV Đức Lợi - Gara sửa chữa ô tô Đức Lợi

Ông: Nguyễn Văn Hà	Chức vụ: Phó giám Đốc
Ông: Nguyễn Văn A	Chức vụ: CB Kỹ thuật

Cùng kiểm tra kỹ thuật xe ô tô: 80B-6886(Camry - Camry2.5), tình trạng xe như sau:

STT	Tên phụ tùng	Đơn vị tính	Số lượng	Tình trạng	Biện pháp xử lý
A	B	C	D	E	G
1	Hệ Thống PHanh	Xe	1,00	Ban	Bao Duong
2	Thay Dầu	Xe	1,00	ban	GGGG
3	Lọc Dầu Máy	xe	1,00	Bản	Bảo Dưỡng

ĐẠI DIỆN BÊN A

ĐẠI DIỆN BÊN B

3. Lập báo giá sửa chữa xe | Thông tin bảo hiểm xe

Giấy báo giá

Biển số: 80B-6886 0213918248327473277324 Số kiểm tra: KT04

Mã khách: KH0006 Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công An - A77 Số báo giá: BG07

Địa chỉ: 40 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội MST: Ngày báo giá: 01/06/2017

Đại diện: Anh A -091234566 Chức vụ: GD

Diễn giải: dhfdhd

Thời gian sc(ngày): 20 Hạn bg(ngày): 20

Nội dung: **Hồ sơ bảo hiểm** F4-Thêm dòng mới, F8-Xóa dòng, Ctrl+Tab-Ra khỏi chi tiết hạch toán

Mã phụ tùng	Tên phụ tùng	Đvt	Vụ việc	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	%CK	Thuế	Cộng	Ghi chú
MP01	Má phanh trước (Nhật)	Cái		1,00	500 000	20 000	5,0	2 000	21 000	
MP02	Má phanh sau (Nhật)	Cái		1,00	600 000	30 000	5,0	2 000	30 500	
DAU01	Thay Dầu	lit		1,00	800 000	800 000	5,0	7 600	767 600	

Số lượng: 3,00 Tiền hàng: 850 000 Thuế: 11 600

Trạng thái: 1 Lưu các số Chiết khấu: 42 500 Thanh toán: 819 100

Lưu Mới In chữ Sửa Xóa Xem Tìm Copy Quay ra

ABC Tên phụ tùng DIEPNX-PC# diepnx 20/06/2017



Giấy báo giá

Biển số: 80B-6886 0213918248327473277324 Số kiểm tra: KT04
Mã khách: KH0006 Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công An - A77 Số báo giá: BG07
Địa chỉ: 40 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội MST: Ngày báo giá: 01/06/2017
Đại diện: Anh A -091234566 Chức vụ: GD
Diễn giải: dhtfd

Thời gian sc(ngày): 20 Hạn bg(ngày): 20

Nội dung: **Hồ sơ bảo hiểm** F4-Thêm dòng mới, F8-Xóa dòng, Ctrl+Tab-Ra khỏi chi tiết hạch toán

NV bảo hiểm: BHXH01 Nguyễn Quốc Cường Chọn Mã hồ sơ Tên hồ sơ
Điện thoại: 0901457623
Hãng bảo hiểm: BH02 Bảo hiểm xã hội

Hoàn tất BH: 0 1- Hoàn tất 0 - Chưa
BH chấp thuận: 1 1- Chấp thuận, 0 - Chưa

Số lượng: 3.00 Tiền hàng: 850 000 Thuế: 11 600
Trạng thái: 1 Lưu các số Chiết khấu: 42 500 Thanh toán: 819 100

Lưu Mới In từ Sửa Xóa Xem Tìm Copy Quay ra

ABC Tên phụ tùng DIEPNX-PC # diepnx 20/06/2017



CÔNG TY TNHH TM&DV ĐỨC LỢI
TRUNG TÂM BẢO DƯỠNG VÀ SỬA CHỮA Ô TÔ
Địa chỉ 233 Lê Duẩn Hà Nội. Dt: 04.38220966, Fax: 04.39411925

BÁO GIÁ SỬA CHỮA XE Ô TÔ

Số xe ô tô: 80B-6886 (Camry - Camry2.5)
Chủ xe: Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công An - A77
Anh A -091234566

TT	Nội dung sửa chữa và thay thế	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
A	B	C	1	2	3	D
1	Má phanh trước (Nhật)	Cái	1	500 000,0000	20 000	
2	Má phanh sau (Nhật)	Cái	1	600 000,0000	30 000	
3	Thay Dầu	lít	1	800 000,0000	800 000	
	Cộng:				850 000	
	VAT 10%:				11 600	
	Tổng cộng:				819 100	

Bảng chữ: Tám trăm mười chín nghìn, một trăm đồng chẵn

Ghi chú: Báo giá này có giá trị trong vòng 15 ngày kể từ ngày ký
Trong quá trình sửa chữa nếu có phát sinh chúng tôi sẽ báo lại sau
Toàn bộ những phần việc trên được bảo hành trong thời gian là 6 tháng hoặc 10.000km kể từ ngày xuất xưởng

4. Lập hợp đồng sửa chữa xe, bảng kê kèm theo khi báo giá được chấp thuận



BẢNG KÊ KÈM HỢP ĐỒNG

Ngày 13 tháng 6 năm 2017

Kèm theo hợp đồng số 05 ngày 13 / 6 / 2017

Đơn vị bán hàng: Công ty Cổ phần S.I.S Việt Nam
Địa chỉ: Số 17/183 Đặng Tiến Đông - Đống Đa - Hà Nội
Mã số thuế: 0101218690
Họ tên người mua hàng: Anh A -091234566
Tên đơn vị: Khách hàng đầu tiên
Địa chỉ:
Mã số thuế:

Đơn vị tính: Việt Nam Đồng

STT	Tên hàng hóa dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	D	E	G
1	MP01 - Má phanh	Cái	1	500 000	20 000
2	MP02 - Má phanh sau	Cái	1	600 000	30 000
3	DAU01 - Thay Dầu	lít	1	800 000	800 000
Cộng tiền hàng hóa dịch vụ					850 000
Thuế GTGT 10%					11 600
Tổng cộng tiền thanh toán					819 100
Số tiền viết bằng chữ				Tám trăm mười chín nghìn, một trăm đồng	

Người mua hàng

(Ký, ghi rõ họ, tên)

Người bán hàng

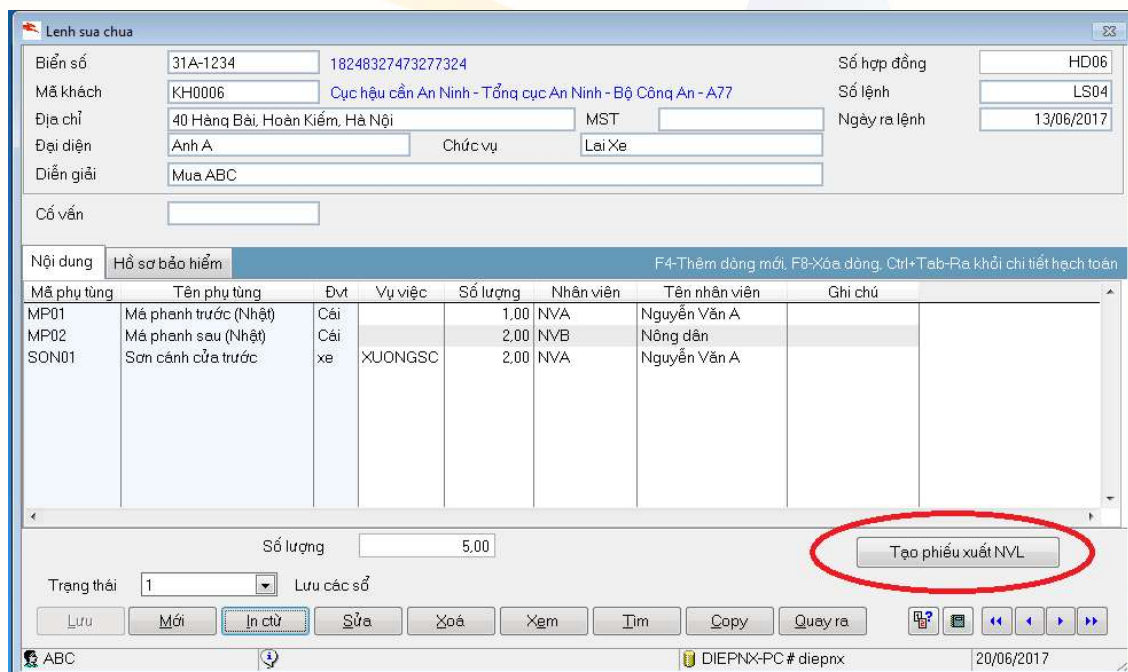
(Ký, ghi rõ họ, tên)

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ, tên)

5. Lập lệnh sửa chữa khi hợp đồng sửa chữa được xác nhận

(Tạo phiếu xuất NVL tự động theo định mức đối với dịch vụ đã xây dựng định mức)




LỆNH SỬA CHỮA

Số xe ô tô: 31A-1234

Chủ xe: Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ
Anh A

Hãng xe: Honda - Honda Civic

Màu sơn: màu Đen

TT	Nội dung sửa chữa và thay thế	ĐVT	Số lượng	Nhân viên sửa chữa	Ghi chú
A	B	C	1	D	E
1	Má phanh trước (Nhật)	Cái	1	Nguyễn Văn A	
2	Má phanh sau (Nhật)	Cái	2	Nông dân	
3	Sơn cánh cửa trước	xe	2	Nguyễn Văn A	
	Cộng:		5		

Hà Nội, Ngày 13 tháng 6 năm 2017

6. Xuất kho phụ tùng

Xuất kho phụ tùng

Mã giao dịch: 2	Xuất nội bộ (cho sx, sử dụng)	Số px: LS04
Mã khách: KH0006	Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công An - A7	Ngày lập px: 13/06/2017
Địa chỉ: 40 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội		Ngày hạch toán: 13/06/2017
Người nhận hàng: Anh A		Tỷ giá: VND 1.00
Diễn giải: Mua ABC		
Số đt:		

Xuất theo giá đích danh cho VT tính giá TB F4-Thêm dòng, F8-Xóa dòng, F5-Xem PN, Ctrl+Tab-Ra khỏi chi tiết

Mã hàng	Tên hàng	Đvt	Mã kho	Vụ việc	Tồn kho	Số lượng	Giá VND	Tiền VND	Tk nợ	Tk có	Số xe
MP01	Má phanh trước (Nhật)	Cái	K1		-1,00	1,000	0,00	0	621	1561	31A-1234
MP02	Má phanh sau (Nhật)	Cái	K1		-2,00	2,000	0,00	0	621	1561	31A-1234
SB01	Bả sơn màu trắng	kg	K1	XUONGSC	-0,60	0,600	0,00	0	621	152	31A-1234
SN01	Sơn màu trắng	kg	K1	XUONGSC	-0,40	0,400	0,00	0	621	152	31A-1234

4,00 0

Trạng thái: 1 Lưu các số

Lưu Mới In cũ Sửa Xóa Xem Inm Copy Quay ra

ABC Xưởng sửa chữa DIEPNX-PC # diepnx 20/06/2017



CÔNG TY CỔ PHẦN S.I.S VIỆT NAM
Số 17/183 Đặng Tiến Đông - Đống Đa - Hà Nội

Mẫu số: 02-VT
(Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính)

PHIẾU XUẤT KHO

Ngày 13 tháng 6 năm 2017

Có: 1561

Số: LS04

Nợ: 621

- Họ và tên người giao: Anh A
- Đơn vị: KH0006-Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công An - A77
- Địa chỉ: 40 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Nội dung: Mua ABC

STT	Mã vật tư	sản phẩm hàng hóa	Số lô	Hạn sử dụng	Mã kho	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
A	B	C	D	E	F	G	1	2	3
1	MPO1	Má phanh trước (Nhật)		/ /	K1	Cái	1		
2	MPO2	Má phanh sau (Nhật)		/ /	K1	Cái	2		
3	SBO1	Bã sơn màu trắng		/ /	K1	kg	0		
4	SNO1	Sơn màu trắng		/ /	K1	kg	0		
Cộng:									0

- Tổng số tiền (viết bằng chữ): *Không đồng chẵn*

- Số chứng từ gốc kèm theo:

7. Thanh lý hợp đồng sửa chữa

Ngày bbl	So_ct	So_hd	Ngày hd	Ma_td	So_may	So_khung	Ma_kh	Ten_kh
09/06/2017	0906/TLHD09123	0012312	09/06/2017	29T1-32066	0213918248327473277324	81231728464663246234	0001	Khách hàng thứ 001
09/06/2017	0906/TLHD2017	0923492	09/06/2017	29T1-32066	0213918248327473277324	81231728464663246234	0003	Sân sau nhà
13/06/2017	1306/TLHD2017	12123312	13/06/2017	29T1-32066	0213918248327473277324	81231728464663246234	0001	Khách hàng thứ 001
20/06/2017	2006/TLHD2017	HD06	13/06/2017	31A-1234	18248327473277324	8464663246234	KH0006	Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công

Sua bien ban thanh ly HD			
Số BB thanh lý	[2006/TLHD2017]	Ngày thanh lý	20/06/2017
Biển số xe	31A-1234	18248327473277324	8464663246234
Số hợp đồng	HD06	Ngày lập hợp	13/06/2017
Khách hàng	KH0006	Cục hậu cần An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công An - A77	
Đại diện 1	dsds	Chức vụ 1	??
Đại diện 2	?dsd	Chức vụ 2	dsdsds
Địa chỉ	40 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội		
Điện thoại	00313821832132163652651545154261 ddsadsakjdsakjdsakjds 3257433		
Tk. ngân hàng			
NH giao dịch	hn		
Giá trị HD	5 000 000	Giá trị thanh lý	5 000 000
Đã tạm ứng	200 000	Số tiền còn lại	0
Số lượng xe	2.00		
Diễn giải			
Trạng thái	1 1-Có, 0-Không sử dụng		

8. Xe ra cổng | Giấy ra cổng



So_hd	Ngay_nt	Stt	Ma_td	Hãng	Ten	So_may	So_khung	Ma_kh
02	09/06/2017	0906/NTHĐ2017	80B - 4617	Camry	Toyota	12398739812394	0162293511	KH02
01	10/06/2017	1006/NTHĐ201701	29T1-32066	MA	ss	0213918248327473277324	81231728464663246234	0003
03	13/06/2017	1306/NTHĐ201702	29T1-32066	MA	ss	0213918248327473277324	81231728464663246234	0003
HD06	20/06/2017	2006/NTHĐ201701	31A-1234	Honda	Honda Civic	18248327473277324	8464663246234	KH0006

Số thứ tự	1006/NTHĐ201701	Ngày nghiệm thu	10/06/2017
Biển số xe	29T1-32066	0213918248327473277324	81231728464663246234
Hãng xe	ss	Loại xe	MA
Số hợp đồng	01	Ngày lập hồ	04/06/2017 00:00:00
Khách hàng	0003	Sân sau nhà	
Đại diện 1	Nông Văn Đến	Chức vụ 1	Giám Đốc
Đại diện 2	Ông 1	Chức vụ 2	Chức 1
Đại diện 3	Ông 2	Chức vụ 3	Chức 2
Địa chỉ	Đống Đa, Hà Nội		
Diễn giải	Sửa chữa và thay thế phụ tùng với nội dung theo báo giá.		
Kỹ thuật viên	NVA Nguyễn Văn A	-CB Kỹ thuật	-09
Trạng thái	1 - Có, 0 - Không sử dụng		

CÔNG TY TM&DV ĐỨC LỢI
 Trung tâm bảo dưỡng và sửa chữa ô tô

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
 Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHIỆM THU KỸ THUẬT XE RA XƯƠNG

Hôm nay, ngày 10 tháng 06 năm 2017, tại gara Đức Lợi 233 Lê Duẩn, Hà Nội,
 Chúng tôi nghiệm thu kỹ thuật gồm :

Bên A : Sân sau nhà

- | | |
|----------------------------|--------------------|
| 1. Ông (bà) : Nông Văn Đến | Chức vụ : GIÁM ĐỐC |
| 2. Ông (bà) : Ông 1 | Chức vụ : Chức 1 |
| 3. Ông (bà) : Ông 2 | Chức vụ : Chức 2 |

Bên B : CÔNG TY CỔ PHẦN S.I.S VIỆT NAM

- | | |
|-----------------------------|------------------------|
| 1. Ông (bà) : Nguyễn Văn Hà | Chức vụ : Phó giám ĐỐC |
| 2. Ông (bà) : Nguyễn Văn A | Chức vụ : CB Kỹ thuật |

Cùng tiến hành nghiệm thu về chất lượng - Kỹ thuật sau khi sửa chữa xong
 Số xe: 29T1-32066(ss-MA)

Với nội dung:

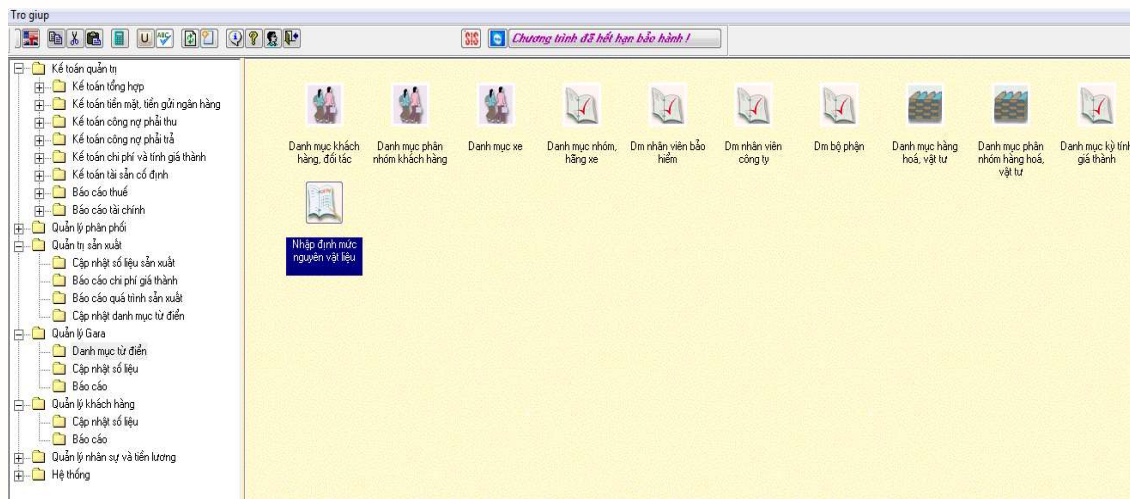
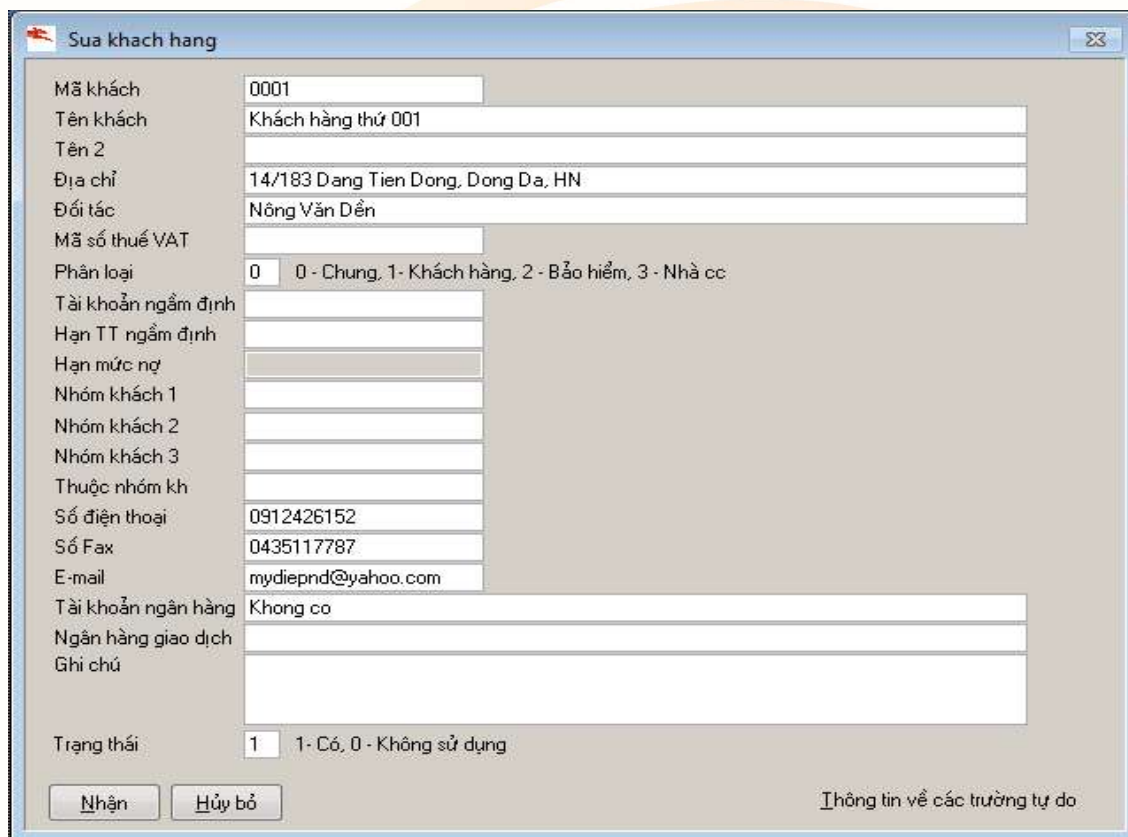
- Sửa chữa và thay thế phụ tùng với nội dung theo báo giá.

Kết luận:

- Đảm bảo yêu cầu chất lượng, phụ tùng thay thế mới 100% đảm bảo đúng chủng loại của hãng MA tại Việt Nam.



III. DANH MỤC TRÊN PHẦN MỀM

The screenshot shows the "Sua khách hàng" (Edit Customer) form. The form contains the following fields and values:

- Mã khách: 0001
- Tên khách: Khách hàng thứ 001
- Tên 2:
- Địa chỉ: 14/183 Dang Tien Dong, Dong Da, HN
- Đối tác: Nông Văn Dền
- Mã số thuế VAT:
- Phân loại: 0 (0 - Chung, 1- Khách hàng, 2 - Bảo hiểm, 3 - Nhà cc)
- Tài khoản ngân hàng:
- Hạn TT ngân hàng:
- Hạn mức nợ:
- Nhóm khách 1:
- Nhóm khách 2:
- Nhóm khách 3:
- Thuộc nhóm kh:
- Số điện thoại: 0912426152
- Số Fax: 0435117787
- E-mail: mydiepnd@yahoo.com
- Tài khoản ngân hàng: Khong co
- Ngân hàng giao dịch:
- Ghi chú:
- Trạng thái: 1 (1 - Có, 0 - Không sử dụng)

Buttons: "Nhận", "Hủy bỏ", "Thông tin về các trường tự do"



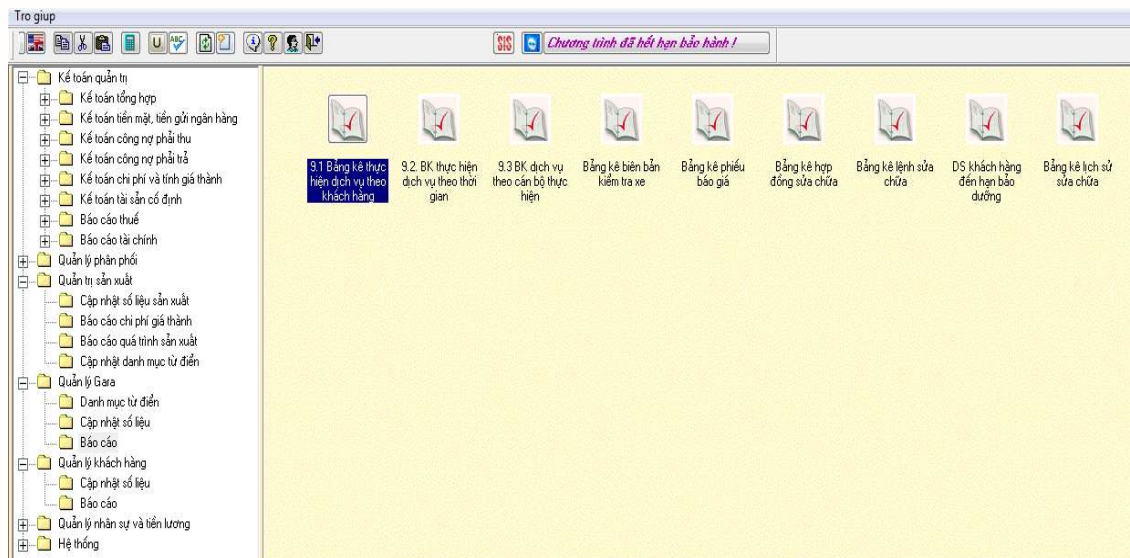
Sua vat tu

Mã vật tư	HTP01		
Part number			
Tên vật tư	Hệ Thống PHanh		
Tên 2			
Đơn vị tính	Xe	Đơn vị tính 1	Hệ số 1 0,00
Theo dõi tồn kho	0	1 - Theo dõi tồn kho, 0 - Không theo dõi tồn kho	
Cách tính giá tồn kho	1	1 - Giá trung bình, 2 - Đích danh, 3 - NTXT, 4 - TB đi động, 5 - TB theo vụ việc, HĐ	
Tk kho			
Sửa tk kho	0	1 - Được sửa, 0 - Không được sửa	
Tk giá vốn			
Tk doanh thu			
Tk hàng bán bị trả lại			
Tk sản phẩm dở dang			
Số lượng tồn tối thiểu	0,00		
Số lượng tồn tối đa	0,00		
Thuộc nhóm Vt			
Nhóm vật tư 1			
Nhóm vật tư 2			
Nhóm vật tư 3			
Trạng thái	1	1 - Có, 0 - Không sử dụng	

Thông tin về các trường tự do



IV. HỆ THỐNG BÁO CÁO QUẢN TRỊ ĐẶC THÙ



1. Quản lý theo khách hàng:

BẢNG KÊ THỰC HIỆN DỊCH VỤ THEO KHÁCH HÀNG

Từ ngày: 01/01/2017 đến ngày: 20/06/2017

Chứng từ		Diễn giải	Số lượng	Giá bán	Doanh thu	
Ngày	Số					
04/06/2017	06	Sàn sau nhà - 0003				
		Vat tu 01	20	50 000	1 000 000	
					Tiền hàng:	1 000 000
					Thuế GTGT:	100 000
					Tổng cộng:	1 100 000
04/06/2017	01	Sàn sau nhà - 0003				
		Vat tu 01	2	50 000	270 000	
					Tiền hàng:	270 000
					Thuế GTGT:	0
					Tổng cộng:	270 000
04/06/2017	02	KH02				
		Vat tu 01	2	400 000	880 000	
		Nhớt	10	50 000	500 000	

2. Quản lý theo cán bộ kỹ thuật thực hiện:



BẢNG KÊ THỰC HIỆN DỊCH VỤ THEO CÁN BỘ KỸ THUẬT THỰC HIỆN

Từ ngày: 01/01/2017 đến ngày: 20/06/2017

Số hợp đồng	Ngày vào	Biển số	Loại xe	Ngày giao	Khách hàng	Số lượng	Tiền sửa chữa	Chiết khấu	Tiền thuế	Tổng cộng
02	08/06/2017	29T1-32066	MA - ss	15/06/2017	Sàn sau nhà		0	0	0	(
					Vat tu 01	2	0	0	0	(
					Phụ tùng không định	3	0	0	0	(
					Công sửa 01	500 000	0	0	0	(
03	08/06/2017	80B - 4617	Camry - Toyota	15/06/2017	Con gà thứ 2		0	0	0	(
					Vat tu 01	2	0	0	0	(
					Nhớt	10	0	0	0	(
					Vat tu 02	1	0	0	0	(
LS04	13/06/2017	31A-1234	Honda - Honda	24/06/2017	Cục hậu càn An Ninh -		0	0	0	(
					Má phanh trước	1	0	0	0	(
					Má phanh sau (Nhật)	2	0	0	0	(
					Sơn cánh cửa trước	2	0	0	0	(
Tổng cộng:							0	0	0	(

3. Quản lý biên bản kiểm tra xe:

BẢNG KÊ BIÊN BẢN KIỂM TRA XE

Từ ngày: 01/01/2017 đến ngày: 20/06/2017

Chứng từ		Diễn giải	Số lượng	Tình trạng	Biện pháp xử lý
Ngày	Số				
31/05/2017	01	Khách hàng thứ 001 - Số xe 29T1 - 32066			
		Vat tu 01	6	ABc	Tha
		Vat tu 02	2	XYZ	Chữ
31/05/2017	02	Khách hàng thứ 001 - Số xe 29T1 - 32066			
		Vat tu 01	1		
		Vat tu 02	3		
31/05/2017	03	Khách hàng thứ 001 - Số xe 29T1 - 32066			
		Vat tu 01	2	Tha th	Tha
31/05/2017	KT04	Cục hậu càn An Ninh - Tổng cục An Ninh - Bộ Công			
		Hệ Thống PHanh	1	Ban	Bảo Dươ g
		Thay Dầu	1	ban	GGG
		Lọc Dầu Máy	1	Bán	Bảo Dươ g

4. Quản lý phiếu báo giá:



BẢNG KÊ PHIẾU BÁO GIÁ

Từ ngày: 01/01/2017 đến ngày: 20/06/2017

Chứng từ		Diễn giải	Số lượng	Giá bán	Thành tiền
Ngày	Số				
01/06/2017	04	Sân sau nhà - Số xe 29T1-32066			
		Vat tu 01	2	50 000	95 000
				Tiền hàng:	190 000
				Chiết khấu:	20 000
				Thuế GTGT:	10 000
				Tổng cộng:	180 000
01/06/2017	05	Sân sau nhà - Số xe 29T1-32066			
		Vat tu 01	2	50 000	270 000
				Tiền hàng:	540 000
				Chiết khấu:	60 000
				Thuế GTGT:	0
				Tổng cộng:	480 000
01/06/2017	06	Sân sau nhà - Số xe 29T1-32066			

5. Quản lý hợp đồng sửa chữa:
BẢNG KÊ HỢP ĐỒNG SỬA CHỮA

Từ ngày: 01/01/2017 đến ngày: 20/06/2017

Chứng từ		Diễn giải	Số lượng	Giá bán	Thành tiền
Ngày	Số				
04/06/2017	06	Sân sau nhà - Số xe 29T1-32066			
		Vat tu 01	20	50 000	1 000 000
				Tiền hàng:	2 000 000
				Chiết khấu:	200 000
				Thuế GTGT:	200 000
				Tổng cộng:	2 000 000
04/06/2017	01	Sân sau nhà - Số xe 29T1-32066			
		Vat tu 01	2	50 000	270 000
				Tiền hàng:	540 000
				Chiết khấu:	60 000
				Thuế GTGT:	0
				Tổng cộng:	480 000

6. Quản lý lệnh sửa chữa:


BẢNG KÊ LỆNH SỬA CHỮA

Từ ngày: 01/01/2017 đến ngày: 20/06/2017

Chứng từ		Diễn giải	Biển số	Loại xe	Số lượng	Nhân viên sửa chữa	Ghi chú
Ngày	Số						
08/06/2017			29T1-32066	MA - ss			
		Vat tu 01			2	.NULL.	
		Phụ tùng không định mức			3	.NULL.	
		Công sửa 01			** **	.NULL.	
08/06/2017			80B - 4617	Camry - Toyota			
		Vat tu 01			2	NVA Nguyễn Văn	
		Nhớt			10	NVA Nguyễn Văn	
		Vat tu 02			1	NVB Nông dân	
13/06/2017			31A-1234	Honda - Honda			
		Má phanh trước (Nhớt)			1	NVA Nguyễn Văn	

7. Quản lý bảo dưỡng, bảo hành:

CÔNG TY CỔ PHẦN S.I.S VIỆT NAM

DANH SÁCH KHÁCH HÀNG ĐẾN HẠN BẢO DƯỠNG, BẢO HÀNH

Từ ngày: 01/01/2017 đến ngày: 31/12/2017

Số hợp đồng	Ngày vào	Biển số	Loại xe	Ngày bảo dưỡng	Khách hàng	Địa chỉ	Điện thoại	Số lượng	Tiền sửa chữa	Chiết khấu	Tiền thuế	Tổng cộng
02	04/06/2017	80B - 4617	Camry	09/12/2017	Cơn gà thứ 2	Đống Đa, Hà Nội			0	0	0	0
03	13/06/2017	29T1-32066	MA	13/12/2017	Sân sau nhà	Hà Nội	09 876 134 21		0	0	0	0
HD04	13/06/2017	31A-1234	Honda	20/12/2017	Cục hậu cần An Ninh -	40 Hàng Bài			0	0	0	0
Tổng cộng:									0	0	0	0

Ngày.....thángnăm

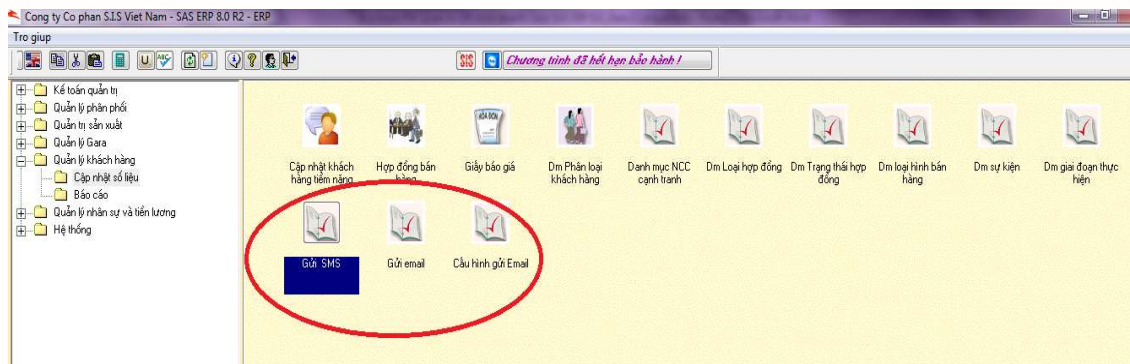
NGƯỜI LẬP BIỂU

8. Quản lý lịch sử sửa chữa:

Số kt	Ngày kt	Biển số	Loại xe	Đai xe	So_bg	Ngày_bg	So_hd	Ngày_hd	So_nt	Ngày_nt	Ma_kh	Tên_kh	Địa_chi	Điện_tho
02	31/05/2017	29T1-32066	MA	ss	04	01/06/2017					0001	Khách hàng thứ 001	14/183 Dang Tien Dong, Dong	09124261
03	31/05/2017	29T1-32066	MA	ss	05	01/06/2017	06	04/06/2017			0001	Khách hàng thứ 001	14/183 Dang Tien Dong, Dong	09124261
03	31/05/2017	29T1-32066	MA	ss	05	01/06/2017	01	04/06/2017	1006/NTHB201701	10/06/2017	0001	Khách hàng thứ 001	14/183 Dang Tien Dong, Dong	09124261
03	31/05/2017	29T1-32066	MA	ss	06	01/06/2017	03	13/06/2017	1306/NTHB201702	13/06/2017	0001	Khách hàng thứ 001	14/183 Dang Tien Dong, Dong	09124261
03	31/05/2017	29T1-32066	MA	ss	06	01/06/2017	04	12/06/2017			0001	Khách hàng thứ 001	14/183 Dang Tien Dong, Dong	09124261
KT04	31/05/2017	80B-8886	Camry	Camry 2.5	B607	01/06/2017	05	13/06/2017			13KH006	Cục hậu cần An Ninh - Tổng c	40 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà N	
KT05	31/05/2017	31A-1234	Honda	Honda Cx	B608	01/06/2017	HD06	13/06/2017	2006/NTHB201701	20/06/2017	KH0006	Cục hậu cần An Ninh - Tổng c	40 Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà N	



9. Quản lý chăm sóc khách hàng tự động :



→ Để chăm sóc, thông báo chương trình khuyến mại:

- Gửi Email tự động đến khách hàng, nhóm khách hàng
- Gửi tin nhắn SMS tự động đến khách hàng, nhóm khách hàng

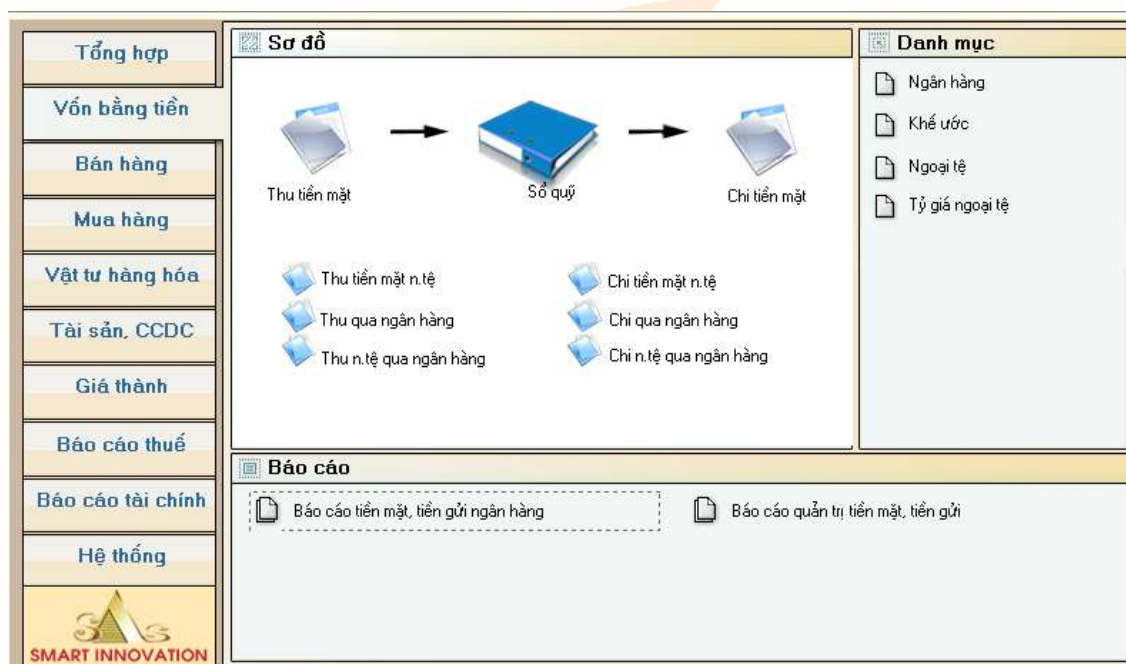


PHẦN 02

Kế toán quản trị trên phần mềm SIS ERP 8.0 - Gara

I. KẾ TOÁN VỐN BẰNG TIỀN

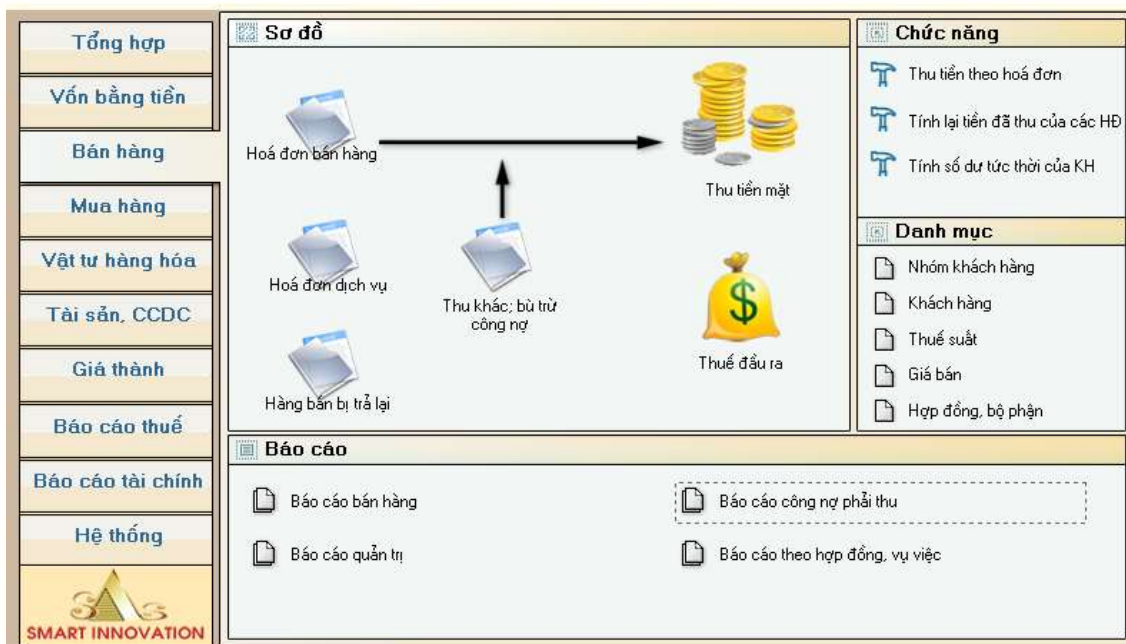
Quản lý, lưu trữ chứng từ tiền mặt, ngân hàng. Truy xuất ngân quỹ tức thời ; quản lý dòng tiền ; quản lý thu - chi, hạch toán và theo dõi ngoại tệ, tự động hạch toán chênh lệch tỷ giá ngoại tệ; in toàn bộ chứng từ tiền mặt và chứng từ ngân hàng bằng máy; theo dõi thanh toán theo từng hoá đơn, hợp đồng; tính toán và theo dõi lãi vay; hạch toán, ghi nhận toàn bộ các thông tin thuế đầu ra, đầu vào.



II. PHÂN HỆ BÁN HÀNG VÀ CÔNG NỢ PHẢI THU

Theo dõi, phân tích tình hình bán hàng theo nhiều chỉ tiêu như theo mặt hàng, thị trường, thời gian, hợp đồng, nhân viên bán hàng v.v. Đồng thời theo dõi chi tiết tình trạng công nợ của khách hàng như tuổi nợ, hoá đơn, hợp đồng; khai báo thuế đầu ra.





BẢNG KÊ HOÁ ĐƠN THEO HẠN THANH TOÁN

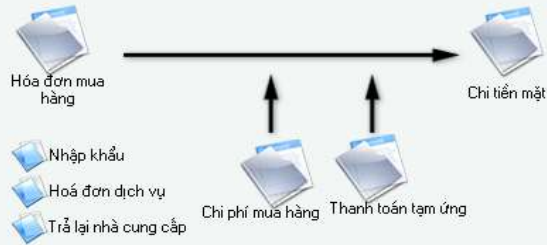

Ngày: 01/01/2011

Chứng từ		Số tiền phải thu	Số tiền đã thu	Còn phải thu	Hạn TT	Trong hạn TT	Quá hạn 1-30 ngày	Quá hạn 31- 60 ngày	Quá hạn 61- 90 ngày
Ngày	Số HĐ								
Anh Ha - AHTN01									
14/11	17	30 264 000		30 264 000				30 264 000	
26/11	37	21 146 000		21 146 000				21 146 000	
29/12	134	34 338 000		34 338 000			34 338 000		
							85 748 000	34 338 000	
Anh Khoa - NMAK01									
21/12	96	15 430 000		15 430 000			15 430 000		
27/12	118	52 074 000		52 074 000			52 074 000		
							67 504 000	67 504 000	
Anh Quang - NMAQ01									
01/12	50	42 951 600		42 951 600				42 951 600	
08/12	62	103 332 000		103 332 000			103 332 000		

III. PHÂN HỆ MUA HÀNG VÀ CÔNG NỢ PHẢI TRẢ

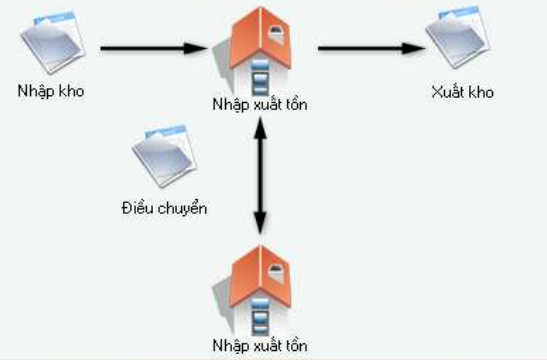

Phân hệ này sẽ theo dõi toàn bộ tình hình nhập mua hàng, phân tích hàng nhập mua theo số lượng và giá vốn. Đồng thời theo dõi tình hình thanh toán công nợ với nhà cung cấp như theo hoá đơn, hợp đồng, hạn thanh toán; theo dõi hàng hoá nhập khẩu, tính và phân bổ tự động chi phí mua hàng, khai báo thuế đầu vào.



Tổng hợp	Sơ đồ 	Chức năng <ul style="list-style-type: none"> Trả tiền theo hoá đơn Điều chỉnh tiền phải trả trên HĐ Tính lại tiền đã trả cho các HĐ Tính số dư tức thời của NCC Danh mục <ul style="list-style-type: none"> Nhà cung cấp Nhóm nhà cung cấp Danh mục hợp đồng, vụ việc Nhóm hợp đồng, vụ việc 	
Vốn bằng tiền			
Bán hàng			
Mua hàng			
Vật tư hàng hóa			
Tài sản, CCDC			
Giá thành			
Báo cáo thuế			
Báo cáo tài chính			
Hệ thống			
			
Báo cáo			<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo hàng nhập mua Báo cáo công nợ phải trả Báo cáo quản trị Báo cáo theo hợp đồng, vụ việc

IV. QUẢN LÝ KHO, HÀNG HOÁ VẬT TƯ

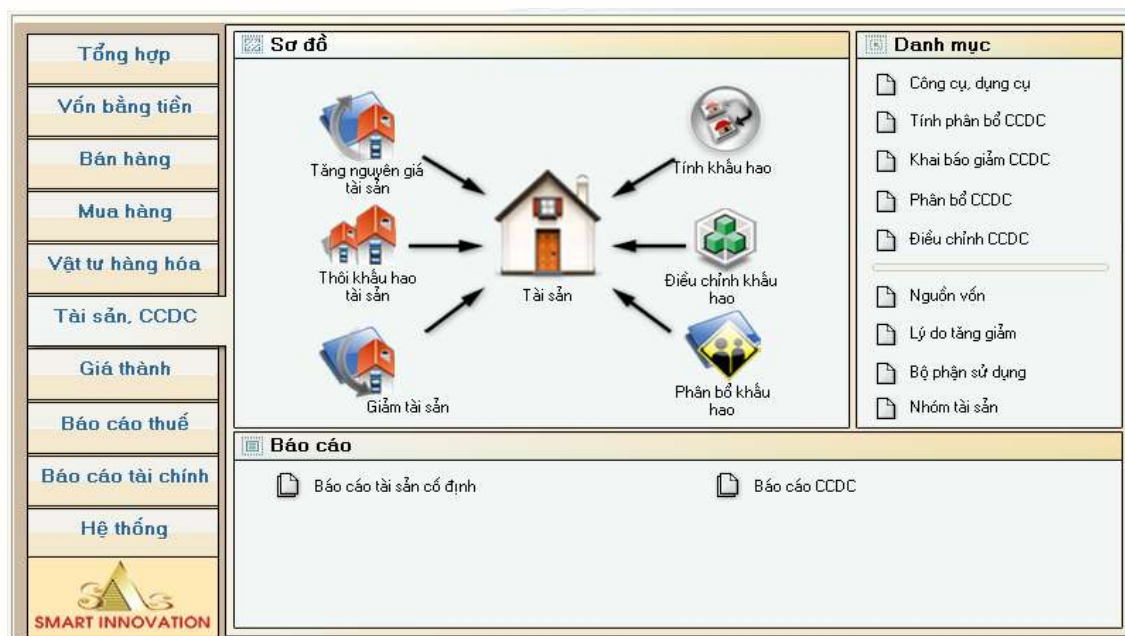
Theo dõi tình hình xuất – nhập – tồn hàng hóa, vật tư, sản phẩm cả số lượng và vốn. Tự động áp giá vốn hàng xuất kho; các phương pháp tính giá vốn chi tiết đến từng vật tư, hàng hóa: NTXT, TB tháng, TB di động, Đích danh; theo dõi hàng hoá theo nhiều đơn vị tính quy đổi như Thùng – Cái, Kg – Mét v.v; quản lý vỏ vật tư; cho phép xuất âm kho nhằm linh hoạt trong công việc, xuất điều chuyển kho thao tác đơn giản.

Tổng hợp	Sơ đồ 	Chức năng <ul style="list-style-type: none"> Tính giá trung bình Tính giá trung bình di động Tính giá nhập trước xuất trước Tính lại tồn kho tức thời Danh mục <ul style="list-style-type: none"> Nhóm hàng hoá, vật tư Hàng hoá, vật tư Kho hàng Danh mục hợp đồng, vụ việc Nhóm hợp đồng, vụ việc 	
Vốn bằng tiền			
Bán hàng			
Mua hàng			
Vật tư hàng hóa			
Tài sản, CCDC			
Giá thành			
Báo cáo thuế			
Báo cáo tài chính			
Hệ thống			
			
Báo cáo			<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo hàng nhập Báo cáo hàng tồn kho Báo cáo hàng xuất



V. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH & CÔNG CỤ DỤNG CỤ

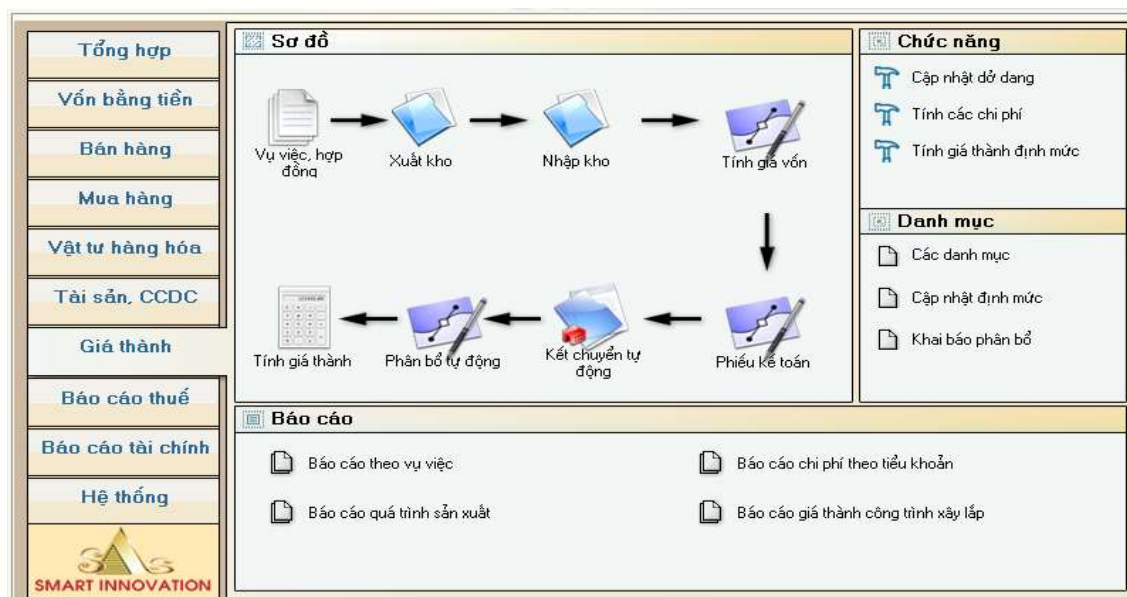
Theo dõi, quản lý chi tiết thông tin về TSCĐ như giá trị, khấu hao, nguồn hình thành, bộ phận sử dụng, theo dõi xuất xứ nguồn gốc tài sản; theo dõi tăng giảm và lý do tăng giảm tài sản cố định; hỗ trợ công tác kiểm kê TSCĐ. Tính toán và phân bổ khấu hao TSCĐ theo bộ phận sử dụng, theo nguồn hình thành, đồng thời cho phép điều chỉnh khấu hao theo tình hình sản xuất kinh doanh thực tế; lên các bảng khấu hao và phân bổ khấu hao tài sản theo quy định của BTC (QĐ 206/2003/QĐ-BTC ngày 12/12/2003 và thông tư số 10/TC/CĐKT ngày 23/03/1997).



VI. KẾ TOÁN CHI PHÍ & GIÁ THÀNH SẢN PHẨM

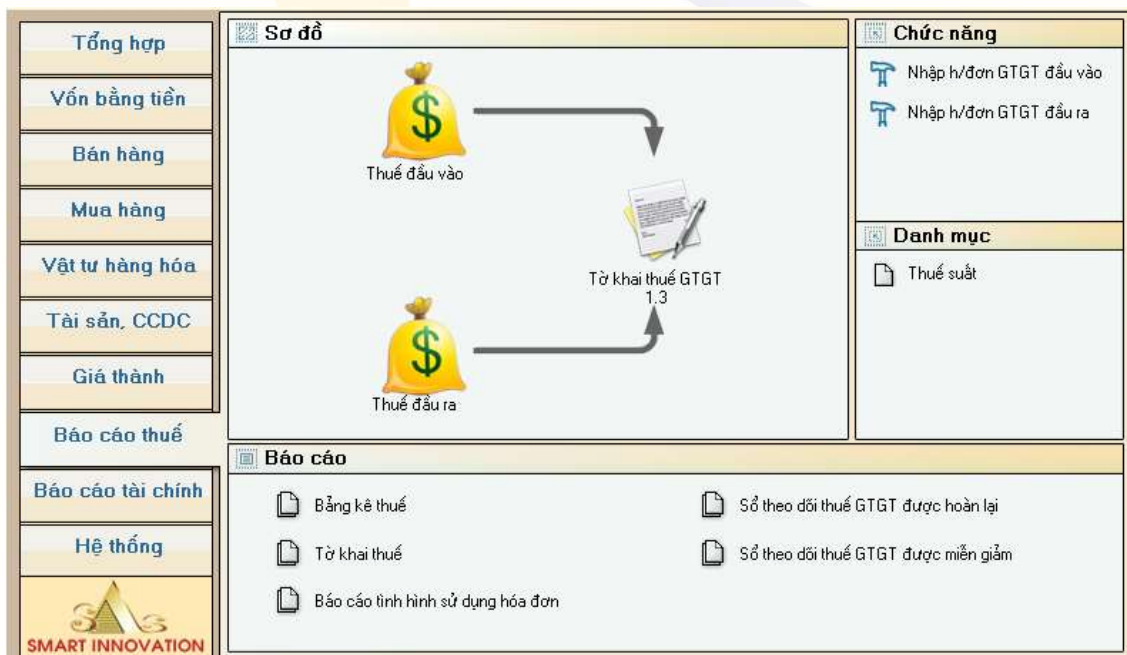
Theo dõi, tập hợp chi phí đến từng sản phẩm, công trình, kể cả các sản phẩm vụ việc là dịch vụ. Phân tích chi phí theo khoản mục, yếu tố. Tính giá thành sản phẩm theo các phương pháp như tập hơn chi phí gián đơn, phân bước, hệ số và định mức. Tập hợp và phân bổ các chi phí sản xuất như nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp, chi phí sản xuất chung, chi phí máy thi công công trình, chi phí quản lý, chi phí bán hàng – giao dịch. Tiêu thức phân bổ tự động hoặc theo chủ quan của người quản lý rất đa dạng tùy thuộc vào đặc thù của đối tượng được sản xuất và tính giá thành sản phẩm như phân bổ theo hệ số, theo một tiêu thức đã khai báo (chi phí nguyên vật liệu, chi phí nhân công, doanh số, giá trị hợp đồng v.v).





VII. PHÂN HỆ BÁO CÁO THUẾ

Khai báo thuế đầu vào, đầu ra từ các phân hệ kế toán Mua hàng, Bán hàng và Vốn bằng tiền để lên các báo cáo, bảng kê thuế đầu vào, đầu ra (mẫu 03/GTGT, 04/GTGT, 05/GTGT), tờ khai thuế, các khoản phải nộp ngân sách, các sổ theo dõi thuế được hoàn lại, được miễn giảm, báo cáo tình hình sử dụng hoá đơn v.v. Cập nhật mẫu biểu mới nhất theo Thông tư 60/2007/TT-BTC, Thông tư 32/2007/TT-BTC, Thông tư 127/2004/TT-BTC...





Mẫu số: 01/GTGT
Ban hành kèm theo Thông tư Số 60/2007/TT - BTC ngày 14/6/2007 của Bộ tài chính

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TỜ KHAI THUẾ GIÁ TRỊ GIA TĂNG (GTGT)
[01] Kỳ tính thuế: tháng 11 năm 2010

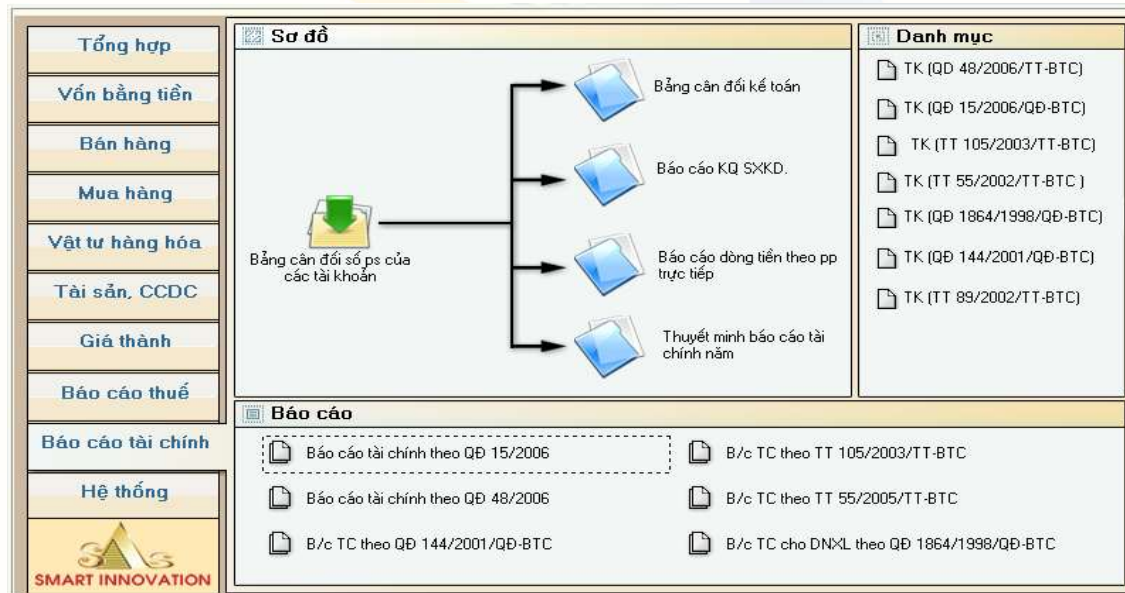
[02] NGƯỜI NỘP THUẾ: CÔNG TY CỔ PHẦN S.I.S VIỆT NAM
[03] Mã số thuế: 0101218690

[04] Địa chỉ trụ sở: Số 17/183 Đặng Tiểu [05] Quận/huyện: Đống Đa [06] Tỉnh/Thành phố: TP Hà Nội
[07] Điện thoại: 04 3511 7785 [08] Fax: [09] E-Mail:
Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam 2

STT	Chi tiết	Giá trị hàng hóa, dịch vụ (chưa có thuế GTGT)	Thuế GTGT
A	Không phát sinh hoạt động mua, bán trong kỳ (đánh dấu "X")	[10]	
B	Thuế GTGT của được khấu trừ kỳ trước chuyển sang		[11]
C	Kế khai thuế GTGT phải nộp Ngân sách nhà nước		
I	Hàng hóa, dịch vụ (HHDV) mua vào		
1	Hàng hóa dịch vụ mua vào trong kỳ ([12]=[14]+[16]:[13]=[15]+[17])	[12]	[13]
a	Hàng hoá dịch vụ mua vào trong nước	[14]	[15]
b	Hàng hoá dịch vụ nhập khẩu	[16]	[17]
2	Điều chỉnh thuế GTGT của HHDV mua vào các kỳ trước		
a	+ Điều chỉnh tăng	[18]	[19]
b	+ Điều chỉnh giảm	[20]	[21]
3	Tổng số thuế GTGT của HHDV mua vào ([22]=[13]+[19]-[21])		[22]
4	Tổng số thuế GTGT được khấu trừ kỳ này		[23]
II	Hàng hóa, dịch vụ bán ra		

VIII. PHÂN HỆ KẾ TOÁN TỔNG HỢP & BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cuối kỳ kế toán, kế toán tổng hợp được thực hiện để thực hiện các điều chỉnh, hạch toán trong kỳ, thực hiện kiểm tra đối chiếu sổ tổng hợp và chi tiết, kết chuyển tự động số dư và phân bổ chi phí. Sau khi kiểm tra và thực hiện các bút toán cuối kỳ chương trình sẽ lên được Báo cáo tài chính đầy đủ và chính xác. Các báo cáo tài chính kế toán được thiết kế theo các quy định mới nhất của Bộ tài chính. Cung cấp các sổ sách kế toán đầy đủ theo các hình thức sổ: Nhật ký chung, chứng từ ghi sổ và nhật ký chứng từ. Thường xuyên cập nhật các Thông tư, Quyết định mới nhất của BTC như: Quyết định 48/QĐ-BTC, Quyết định 15/QĐ-BTC, Thông tư 60/TT-BTC, Thông tư 32/TT-BTC, Thông tư 105/2003/TT-BTC, TT 133 v.v.



IX. QUẢN TRỊ HỆ THỐNG

Quản lý, phân quyền sử dụng cho mỗi người dùng tương ứng với mỗi công việc được



giao, phân quyền chi tiết đến từng chức năng, từng thao tác. Khả năng bảo mật & an toàn dữ liệu cao đặc biệt với hệ thống nhiều người cùng truy cập, sử dụng và khai thác dữ liệu. Cơ chế sao lưu và khôi phục dữ liệu đơn giản, dễ thực hiện. Khai báo các tham số hệ thống thống nhất, đa dạng, linh hoạt.



PHẦN 03

PHƯƠNG PHÁP & QUY TRÌNH DỊCH VỤ BẢO HÀNH SẢN PHẨM SIS ERP 8.0 - GARA

Dự án được coi là thành công chỉ khi DN khai thác hiệu quả được những tính năng mà chương trình cung cấp theo yêu cầu đặt đối với giải pháp. Để DN có thể khai thác tốt nhất chương trình phần mềm cũng như những thay đổi mới phù hợp với yêu cầu quản trị mới của DN thì nghiệp vụ bảo hành, bảo trì & nâng cấp phần mềm là một yêu cầu bắt buộc và cực kỳ quan trọng.

Để có một giải pháp dịch vụ tối ưu, SIS đã không ngừng cải thiện và đổi mới hình thức, nội dung cung cấp dịch vụ cho DN. Bên cạnh đó, đội ngũ phát triển sản phẩm liên tục đưa ra những dòng sản phẩm, những tính năng mới, tiện ích mới để cập nhật & nâng cấp sản phẩm không ngừng đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của quản trị doanh nghiệp.



1. Nội dung thực hiện nghiệp vụ Bảo hành, bảo trì sản phẩm

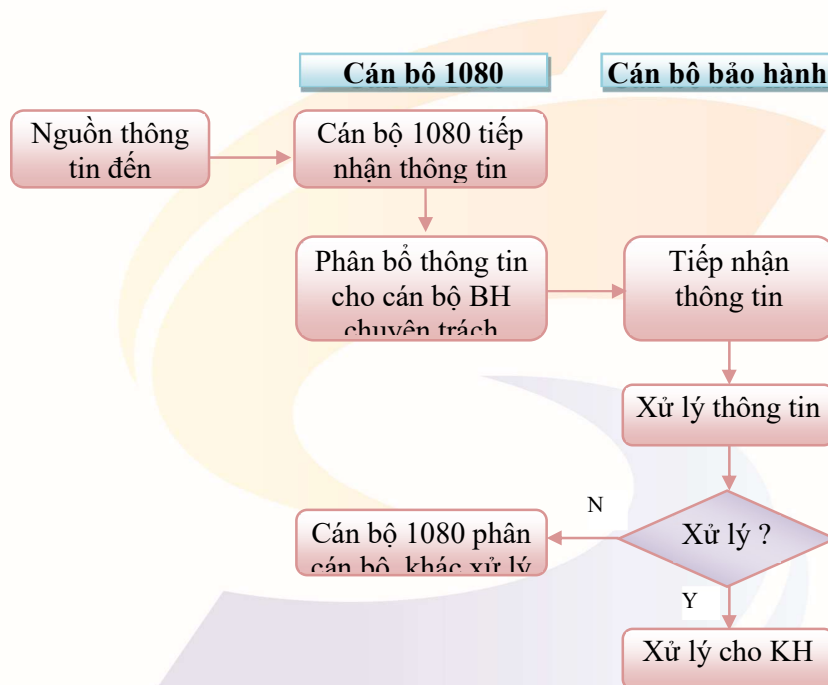




- 1.1 Cập nhật thông tư, quyết định mới nhất của Bộ Tài chính
- 1.2 Bảo hành các lỗi phát sinh
- 1.3 Tư vấn sử dụng, sao lưu & an toàn dữ liệu ...
- 1.4 Hỗ trợ cài đặt, chuyển đổi chương trình phần mềm khi khách hàng phát sinh
- 1.5 Định kỳ cán bộ Kiểm tra chất lượng dịch vụ sẽ kiểm tra tình hình sử dụng, hỗ trợ & thông báo những chính sách, sản phẩm, tính năng mới cho Quý khách hàng
- 1.6 Tổ chức để khách hàng sử dụng sản phẩm tham gia các lớp, khoá học tập trung miễn phí.
- 1.7 Cấp “Sổ bảo trì /Phiếu bảo trì” cho Khách hàng khi khách hàng ký dịch vụ bảo trì

2. Quy trình thực hiện nghiệp vụ Bảo hành, bảo trì sản phẩm

1.1 Quy trình luân chuyển thông tin Trung tâm Dịch vụ chăm sóc khách hàng:



Ghi chú:

- Phân bổ thông tin cho cán bộ BH chuyên trách nghĩa là: chuyển thông tin cho cán bộ BH hiện đang phụ trách chăm sóc KH đó
- Nguồn tiếp nhận và phản hồi thông tin: có thể qua fax, email, tel, skype, thư tín
- Trường hợp cán bộ BH được phân công không xử lý được: có thể do không đủ năng lực, hoặc do không có thời gian phản hồi cách xử lý cho KH



- Nếu vấn đề KH đang gặp phải không phải là lỗi của phần mềm thì chỉ tư vấn cho KH hướng giải quyết

3. Phương thức thực hiện Bảo hành, bảo trì sản phẩm

Dịch vụ bảo hành chương trình phần mềm sẽ được thực hiện qua các hình thức cơ bản:

- **Bảo hành trực tiếp:** Cán bộ SIS Việt Nam sẽ tiến hành bảo hành tại chỗ khách hàng trong trường hợp các phương án bảo hành từ xa không thực hiện được.
- **Bảo hành từ xa:** Đội ngũ bảo hành SIS Việt Nam sẽ tiến hành sử dụng truy cập từ xa qua Internet (TeamViewer) để tiến hành thực hiện dịch vụ của mình
- **Ngoài ra** có thể tư vấn, hỗ trợ & bảo hành sản phẩm qua: Tel, Email, Fax, ...

Ngay khi phát sinh sự cố DN liên hệ ngay với Trung tâm chăm sóc KH của SIS Việt Nam để kịp thời xử lý (Tel, Fax, Email...). DVKH sẽ được giao cho cán bộ chuyên trách chịu trách nhiệm xử lý chính, thông tin SIS sẽ cung cấp, bàn giao đầy đủ để tiện trong quá trình giao dịch.

Khi cần thực hiện dịch vụ, SIS sẽ tiến hành can thiệp xử lý ngay lập tức khi sự cố phát sinh với trường hợp thực hiện dịch vụ từ xa và thời gian không quá 24 giờ nếu thực hiện dịch vụ trực tiếp tại DN với KH có khoảng cách ≤ 200 KM từ HN và không quá 48 giờ với KH có khoảng cách ≥ 200 KM

4. Thời gian thực hiện Bảo hành, bảo trì sản phẩm

- Thời gian bảo hành sản phẩm thường là 01 năm
- Không giới hạn thời gian bảo trì sản phẩm nhằm đảm bảo tính liên tục trong cả một quá trình dùng sản phẩm với quá trình phát triển của DN.

5. Quy định trách nhiệm thực hiện Bảo hành, bảo trì sản phẩm

Trung tâm dịch vụ chăm sóc khách hàng vận hành để thực hiện các chức năng nhiệm vụ chuyên trách của mình đảm bảo cung cấp tới khách hàng một dịch vụ: kịp thời, chính xác, đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao. Để đảm bảo điều này trước hết cơ cấu nhân sự có phân công công việc, trách nhiệm rõ ràng:

5.1 Phụ trách trung tâm bảo hành sản phẩm:



Chịu trách nhiệm chung hoạt động của trung tâm, kiểm soát chất lượng phục vụ khách hàng của các cán bộ trong bộ phận đảm bảo cung cấp chất lượng dịch vụ tối ưu cho khách hàng. Đồng thời đề ra các chương trình chăm sóc khách hàng, tư vấn cho khách hàng khai thác tối đa phần mềm quản trị...

5.2 Bộ phận xử lý Hotline - Online

Gồm những cán bộ nắm vững về nghiệp vụ phần mềm, sản phẩm phần mềm cũng như những kinh nghiệm, kiến thức tư vấn. Họ tiếp nhận các vấn đề từ khách hàng, phân loại & xử lý một cách nhanh nhất, hiệu quả nhất có thể. Những vấn đề liên quan đến nghiệp vụ, tư vấn họ sẽ là người trực tiếp xử lý cho KH. Những vấn đề nằm ngoài tầm kiểm soát mang yếu tố kỹ thuật & mất nhiều thời gian hơn thì sẽ được chuyển đến cán bộ kỹ thuật xử lý



5.3 Bộ phận kỹ thuật viên xử lý sự cố

Chịu trách nhiệm quản lý một lượng khách hàng nhất định. Họ sẽ có trách nhiệm thực hiện xử lý các sự cố tiếp nhận trực tiếp từ khách hàng hoặc những sự cố được chuyển từ bộ phận Hotline (1080)

Họ sẽ chịu trách nhiệm về chất lượng dịch vụ chăm sóc khách hàng với những khách hàng họ quản lý trước phụ trách phòng, KCS và công ty.

Đây là bộ phận sẵn sàng thực hiện nghiệp vụ bảo hành trực tiếp (onsite) khi cần thiết để đảm bảo tiến độ, yêu cầu công việc dịch vụ một cách tốt nhất.



5.4 Bộ phận KCS

Đây là bộ phận hoạt động đảm bảo chất lượng của toàn bộ quá trình từ trước, trong và sau khi bán hàng của SIS Việt Nam. Bộ phận này sẽ kiểm tra, kiểm soát chất lượng Sản phẩm, Dịch vụ cung cấp cho khách hàng như: Ý thức/thái độ phục vụ, Chất lượng phục vụ, Tài liệu thực hiện dịch vụ, Quy trình thực hiện dịch vụ, sản phẩm cung cấp cho KH...

6. Thông tin thực hiện dịch vụ Bảo hành, bảo trì sản phẩm



Trung tâm chăm sóc KH, SIS Việt Nam
✚ 14/183 Đặng Tiến Đông, Đống Đa, Hà Nội
✚ Tel: 04.35117785 Fax: 04.35117787
✚ **Hotline: 04.22001100**
✚ Email: support@sisvn.com



7. Nâng cấp sản phẩm

Do sự phát triển mạnh mẽ và không ngừng của công nghệ thông tin, những thay đổi trong quản lý, quy mô kinh doanh của DN mà giải pháp phần mềm cũng cần được thường xuyên nâng cấp để đảm bảo DN vẫn có hệ thống phần mềm phù hợp, tiên tiến. Do vậy, SIS VN luôn chú trọng vào phát triển sản phẩm & cung cấp cho khách hàng với chất lượng tốt nhất với các gói dịch vụ như:

- Nâng cấp sản phẩm phiên bản mới
- Nâng cấp chức năng mới
- Nâng cấp tiện ích mới
- Nâng cấp theo yêu cầu đặc thù của DN
- ...

Trân trọng cảm ơn và mong muốn được hợp tác lâu dài!



CÔNG TY CỔ PHẦN S.I.S VIỆT NAM

Số 14/183 Đặng Tiến Đông, quận Đống Đa, Hà Nội
Tel: 024 3511 7785 | Fax: 024 3511 7787
Web: sis.vn | Email: sales@sis.vn

